TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/DS-ST

Ngày: 08-09-2021

"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh

2. Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 04 năm 2021 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 07 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2021/QĐST-DS ngày 20 tháng 08 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T

Địa chỉ: T1 Nam K, Phường C, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T - Chi nhánh B, theo nội dung ủy quyền tại Quyết định số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Phó phòng giao dịch Hòa B, Ngân hàng TMCP Sài Gòn T (Theo giấy ủy quyền số 289/2021/GUQ-CNBL đề ngày 17/03/2021).

2. Bị đơn: Anh Lâm Thanh S, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện Hòa B, Bạc Liêu

(*Ông T có đơn xin vắng mặt, anh S vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 03 năm 2021, tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T trình bày:

Ngày 26/9/2018, anh Lâm Thanh S có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn T - Phòng giao dịch Hòa B thể hiện bằng giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1826900851 với nội dung như sau:

- Số tiền vay vốn: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

- Mục đích vay: Tiêu dùng phục vụ đời sống

- Lãi suất vay: 21,6%/năm

-Thời hạn vay: 24 tháng

-Thời hạn trả hết nợ: 26/9/2020

Để đảm bảo khoản vay trên thì anh S không có thế chấp tài sản.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân 26/9/2018 đến ngày 12/3/2021, anh S đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 30.554.504 đồng, trong đó: Vốn gốc 21.250.000 đồng, lãi là 9.304.504 đồng. Do anh S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ngày 29/3/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 08/9/2021, anh Lâm Thanh S còn nợ các khoản sau: Nợ gốc là 8.750.000 đồng, lãi trong hạn: 3.780.000 đồng, lãi quá hạn là 1.369.603 đồng, tổng cộng là 13.899.603 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu anh S có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời, Ngân hàng cũng đã tạo điều kiện về mặt thời gian để anh S trả nợ, tuy nhiên, anh S vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng cho vay đã ký.

Nay, Ngân hàng TMCP Sài Gòn T yêu cầu anh Lâm Thanh S phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 08/9/2021 là 13.899.603 đồng, Trong đó: Nợ gốc là 8.750.000 đồng, lãi trong hạn: 3.780.000 đồng, lãi quá hạn là 1.369.603 đồng, tổng cộng là 13.899.603 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/9/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Ngoài ra, Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không còn có yêu cầu gì khác.

Đối với anh Lâm Thanh S không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời, anh S cũng không có cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T theo quy định của pháp luật. Tòa án cũng đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp,

tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của thủ tục tố tụng dân sự cho anh S, nhưng anh S không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Toà án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung đề xuất: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đối với anh Lâm Thanh S.

Buộc anh Lâm Thanh S có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T với số tiền tạm tính đến ngày 08/9/2021 là 13.899.603 đồng, Trong đó: Nợ gốc là 8.750.000 đồng, lãi trong hạn: 3.780.000 đồng, lãi quá hạn là 1.369.603 đồng, tổng cộng là 13.899.603 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/9/2021 đến ngày anh S trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Anh S phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh T có đơn xin vắng mặt, anh S vắng mặt tại phiên tòa. Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho anh S theo quy định để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T, nhưng anh S vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T, anh S.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đối với anh Lâm Thanh S:

Ngày 26/9/2018, anh Lâm Thanh S có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn T - Phòng giao dịch Hòa Bình thể hiện bằng Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1826900851 với nội dung như sau: Số tiền vay vốn: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); Mục đích vay: Tiêu dùng phục vụ đời sống; Lãi suất vay: 21,6%/năm;Thời hạn vay: 24 tháng;Thời hạn trả hết nợ: 26/9/2020. Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng có cung cấp Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1826900851, thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho anh S theo quy định, nhưng anh S vẫn vắng mặt xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, anh S cũng không nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ và văn bản trình bày ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của Ngân hàng.

Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh T đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T trình bày: Trong quá trình vay vốn, anh S đã vi phạm hợp đồng, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, nhưng anh S vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Do đó, Ngân hàng yêu cầu anh S phải hoàn trả cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 08/9/2021 là 13.899.603 đồng, trong đó: Nợ gốc là 8.750.000 đồng, lãi trong hạn: 3.780.000 đồng, lãi quá hạn là 1.369.603 đồng, tổng cộng là 13.899.603 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 09/9/2021 đến ngày anh S trả hết nợ cho Ngân hàng. Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, buộc anh Lâm Thanh S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T vốn, lãi tạm tính đến ngày 08/9/2021 là 13.899.603 đồng, trong đó: Nợ gốc là 8.750.000 đồng, lãi trong hạn: 3.780.000 đồng, lãi quá hạn là 1.369.603 đồng, tổng cộng là 13.899.603 đồng.

Đồng thời, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh S vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí: Anh Lâm Thanh S phải chịu án phí án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí sơ thẩm Anh Lâm Thanh S phải chịu nộp là 13.899.603 đ x 5% = 694.980 đồng.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đã dự nộp 335.000 đ (Ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002520 ngày 12/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

[3] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Án lệ số 08/2016/AL được

công bố theo Quyết định số 698 ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đối với anh Lâm Thanh S về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc anh Lâm Thanh S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền nợ tính đến ngày 08/9/2021 tổng cộng là 13.899.603 đồng (Mười ba triệu tám trăm chín mươi chín nghìn sáu trăm lẻ ba đồng), trong đó: Nợ gốc là 8.750.000 đồng (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), lãi trong hạn: 3.780.000 đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), lãi quá hạn là 1.369.603 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm lẻ ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh S vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: anh Lâm Thanh S phải chịu số tiền 694.980 đồng (Sáu trăm chín mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi đồng).

Ngân hàng TMCP Sài Gòn T đã dự nộp 335.000 đ (Ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002520 ngày 12/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Mỹ Xuyên